



**Câu 7:** Theo tư tưởng Hồ Chí Minh nhất thiết phải sử dụng bạo lực cách mạng: ***Để giành lấy chính quyền và bảo vệ chính quyền.***

**Câu 8:** Quan điểm chủ nghĩa Mác-Lênin về bản chất giai cấp quân đội: ***Mang bản chất của giai cấp, của nhà nước đã tổ chức, nuôi dưỡng và sử dụng quân đội đó.***

**Câu 9:** Một trong những nguyên tắc cơ bản và quan trọng nhất về xây dựng quân đội kiểu mới của Lênin là: ***Sự lãnh đạo của Đảng cộng sản đối với quân đội.***

**Câu 10\*:** Một trong những nguyên tắc cơ bản về xây dựng Hồng quân của Lênin là : ***Trung thành với chủ nghĩa quốc tế vô sản.***

**Câu 11:** Lênin xác định nguyên tắc đoàn kết quân dân trong xây dựng quân đội: ***Sự đoàn kết thống nhất quân đội với nhân dân.***

**Câu 12\*:** Một trong những nguyên tắc cơ bản xây dựng Hồng quân của Lênin là : ***Xây dựng quân đội chính quy.***

**Câu 13:** Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định sự ra đời của quân đội ta: ***Là một tất yếu có tính quy luật trong đấu tranh giai cấp, đấu tranh dân tộc ở Việt Nam.***

**Câu 14:** Theo tư tưởng Hồ Chí Minh, Quân đội nhân dân Việt Nam: ***Mang bản chất giai cấp công nhân.***

**Câu 15:** Trong các nguyên tắc xây dựng quân đội của Lênin, nguyên tắc nào quan trọng nhất? ***Đảng cộng sản lãnh đạo quân đội.***

**Câu 16:** Quân đội nhân dân Việt Nam mang bản chất giai cấp công nhân đồng thời có: ***Tính nhân dân, tính dân tộc sâu sắc.***

**Câu 17:** Chủ tịch Hồ Chí Minh kêu gọi toàn quốc kháng chiến chống thực dân Pháp, ngày tháng năm: ***Ngày 19.12.1946.***

**Câu 18:** Theo tư tưởng Hồ Chí Minh, quân đội nhân dân Việt Nam có những chức năng : ***Chiến đấu, công tác, lao động sản xuất.***

**Câu 19:** Một trong hai nhiệm vụ chính của quân đội ta mà Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: ***Thiết thực tham gia lao động sản xuất góp phần xây dựng chủ nghĩa xã hội.***

**Câu 20:** Một trong bốn nội dung về lý luận bảo vệ Tổ quốc XHCN của Lênin là: ***Bảo vệ Tổ quốc XHCN là một tất yếu khách quan.***

**Câu 21:** Theo quan điểm Mác – Lênin để bảo vệ tổ quốc XHCN phải: ***Tăng cường tiềm lực quốc phòng gắn với phát triển kinh tế xã hội.***

**Câu 22:** Một trong những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin về bảo vệ tổ quốc XHCN: ***Đảng cộng sản lãnh đạo mọi mặt sự nghiệp bảo vệ tổ quốc XHCN.***

**Câu 23:** Vai trò lãnh đạo trong bảo vệ tổ quốc xã hội chủ nghĩa thuộc về: ***Đảng cộng sản Việt Nam.***

**Câu 24:** Chủ tịch Hồ Chí Minh xác định nghĩa vụ, trách nhiệm của công dân về bảo vệ tổ quốc: ***Là nghĩa vụ thiêng liêng, là trách nhiệm của mọi công dân Việt Nam.***

**Câu 25:** Một trong những nội dung tư tưởng Hồ Chí Minh về sức mạnh bảo vệ Tổ Quốc XHCN: ***Là sức mạnh tổng hợp, kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại.***

**Câu 26:** Chủ tịch Hồ Chí Minh xác định vai trò của Đảng trong sự nghiệp bảo vệ tổ quốc XH: ***Đảng cộng sản Việt Nam là người lãnh đạo sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN.***

**Câu 27:** Chiến tranh là kết quả phản ánh: ***Những cố gắng cao nhất của chính trị.***

**Câu 28:** Theo quan điểm của chủ nghĩa Mác – Lênin chính trị là sự phản ánh tập trung của: ***Kinh tế.***

**Câu 29:** Theo tư tưởng Hồ Chí Minh sức mạnh của bạo lực cách mạng được tạo bởi: ***Sức mạnh của toàn dân, bằng cả lực lượng chính trị và lực lượng vũ trang.***

**Câu 30:** Trong những điều kiện xác định, yếu tố nào giữ vai trò quyết định đến sức mạnh chiến đấu của quân đội: ***Chính trị tinh thần.***

**Câu 31:** Theo tư tưởng Hồ Chí Minh bảo vệ tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa là một : ***Tất yếu khách quan.***

**Câu 32:** Theo tư tưởng Hồ Chí Minh về mục tiêu bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa là: ***Độc lập dân tộc và Chủ nghĩa xã hội.***

**Câu 33:** Theo tư tưởng Hồ Chí Minh sức mạnh bảo vệ Tổ quốc là sức mạnh tổng hợp của: ***Cả dân tộc, cả nước kết hợp với sức mạnh thời đại.***

**Câu 34:** Theo quan điểm của chủ nghĩa Mác – Lênin về quan hệ giữa chiến tranh và chính trị: ***Chính trị chi phối và quyết định toàn bộ tiến trình và kết cục của chiến tranh.***

**Câu 35:** Sức mạnh chiến đấu của quân đội ta theo tư tưởng Hồ Chí Minh: ***Là sức mạnh tổng hợp trong đó yếu tố con người, chính trị giữ vai trò quyết định.***

**Câu 36:** Vì sao nói chiến tranh là một hiện tượng chính trị - xã hội có tính lịch sử : ***Vì chiến tranh chỉ gắn với những điều kiện lịch sử, xã hội nhất định.***

**Câu 37:** Theo quan điểm chủ nghĩa Mác – Lênin, bảo vệ Tổ quốc XHCN là một tất yếu khách quan vì :

- ***Xuất phát từ bản chất âm mưu của kẻ thù và thực tiễn cách mạng thế giới.***
- ***Xuất phát từ yêu cầu bảo vệ thành quả cách mạng của giai cấp công nhân.***
- ***Xuất phát từ quy luật phát triển không đều của chủ nghĩa đế quốc.***

**Câu 38:** Chọn câu sai trong các phát biểu sau về quan hệ giữa chính trị và chiến tranh: ***Chiến tranh chi phối và quyết định toàn bộ tiến trình và kết cục chính trị.***

**Câu 39:** Căn cứ yếu tố nào để xác định tính chất xã hội của chiến tranh: ***Mục đích chính trị của chiến tranh.***

**Câu 40:** Yếu tố nào có vai trò quyết định đến sức mạnh chiến đấu của quân đội: ***Chính trị tinh thần.***

## BÀI 3: XÂY DỰNG NỀN QUỐC PHÒNG TOÀN DÂN AN NINH NHÂN DÂN

**Câu 1:** Đảng ta khẳng định vị trí của nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân: ***Luôn luôn coi trọng quốc phòng – an ninh, coi đó là nhiệm vụ chiến lược gắn bó chặt chẽ.***

**Câu 2:** Một trong những đặc trưng của nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân là: ***Nền Quốc phòng – An ninh của dân, do dân, vì dân.***

**Câu 3:** Sức mạnh của nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân của nước ta là: ***Là sức mạnh tổng hợp do nhiều yếu tố tạo thành.***

**Câu 4:** Nền Quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân có đặc trưng:

- ***Chỉ có mục đích duy nhất là tự vệ chính đáng.***
- ***Đó là nền quốc phòng của dân, do dân, vì dân.***

**Câu 5:** Một trong những mục đích xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân vững mạnh là: ***Tạo thế chủ động cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.***

**Câu 6:** Hai nhiệm vụ chiến lược của cách mạng Việt Nam hiện nay là: ***Xây dựng CNXH và bảo vệ tổ quốc XHCN.***

**Câu 7:** Tiềm lực quốc phòng, an ninh là: ***Khả năng vật chất và tinh thần của lực lượng vũ trang nhân dân.***

**Câu 8:** Nội dung xây dựng nền quốc phòng toàn dân – an ninh nhân dân là: ***Xây dựng tiềm lực và thế trận quốc phòng – an ninh.***

**Câu 9:** Lực lượng của nền quốc phòng toàn dân – an ninh nhân dân bao gồm: ***Lực lượng toàn dân, lực lượng vũ trang nhân dân.***

**Câu 10:** Xây dựng lực lượng quốc phòng – an ninh là: ***Xây dựng lực lượng chính trị và lực lượng vũ trang nhân dân.***

**Câu 11:** Nội dung xây dựng tiềm lực kinh tế của nền QPTD: ***Đẩy mạnh CNH, HĐH đất nước, xây dựng nền kinh tế độc lập tự chủ.***

**Câu 12:** Tiềm lực quốc phòng – an ninh được thể hiện ở tất cả các lĩnh vực đời sống xã hội nhưng tập trung ở:

- ***Tiềm lực chính trị, tinh thần, khoa học và công nghệ.***
- ***Tiềm lực kinh tế, quân sự, an ninh.***

**Câu 13:** Xây dựng tiềm lực kinh tế của nền QPTD cần đặc biệt quan tâm nội dung nào? ***Đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.***

**Câu 14:** Xây dựng tiềm lực khoa học công nghệ của nền quốc phòng toàn dân – an ninh nhân dân là: ***Tạo nên khả năng về khoa học, công nghệ của quốc gia có thể khai thác, phục vụ quốc phòng – an ninh.***

**Câu 15:** Tiềm lực chính trị, tinh thần trong nội dung xây dựng nền quốc phòng toàn dân – an ninh nhân dân là: ***Là khả năng về chính trị, tinh thần có thể huy động nhằm tạo thành các sức mạnh để thực hiện nhiệm vụ QP-AN.***

**Câu 16:** Một trong các nội dung xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân là: *Xây dựng thế trận quốc phòng, an ninh nhân dân.*

**Câu 17:** Một trong những nội dung xây dựng tiềm lực quân sự, an ninh nhân dân là: *Gắn công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước và tăng cường vũ khí trang bị cho LLVT.*

**Câu 18:** Một trong những nội dung xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân – an ninh nhân dân là: *Tổ chức phòng thủ dân sự, kết hợp cải tạo địa hình với xây dựng hạ tầng và các công trình QP-AN.*

**Câu 19:** Một trong những nội dung xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân – an ninh nhân dân là: *Phân vùng chiến lược về quốc phòng – an ninh kết hợp với vùng kinh tế.*

**Câu 20:** Một trong những nội dung về tăng cường giáo dục quốc phòng – an ninh là: *Giáo dục để mọi người nhận rõ âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch đối với cách mạng nước ta.*

**Câu 21:** Biện pháp xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân: *Thường xuyên thực hiện giáo dục quốc phòng an ninh.*

**Câu 22:** Xây dựng nền QPTD, ANND có quan điểm nào rút ra từ thực tiễn lịch sử của đất nước: *Quan điểm độc lập tự chủ, tự lực, tự cường.*

**Câu 23:** Một trong những quan điểm cơ bản xây dựng nền QPTD, ANND là : *Độc lập tự chủ, tự lực tự cường.*

**Câu 24:** Một trong các nội dung giáo dục QP-AN trong xây dựng nền quốc phòng toàn dân là: *Giáo dục tình yêu quê hương đất nước, chế độ XHCN.*

**Câu 25:** Một trong những biện pháp chủ yếu xây dựng nền quốc phòng toàn dân – an ninh nhân dân: *Thường xuyên thực hiện giáo dục quốc phòng – an ninh.*

**Câu 26:** Một trong những nhiệm vụ xây dựng nền quốc phòng toàn dân và an ninh nhân dân là: *Xây dựng lực lượng quốc phòng an ninh vững mạnh.*

**Câu 27:** Tiềm lực kinh tế trong nội dung xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân là: *Khả năng về kinh tế của đất nước có thể khai thác huy động nhằm phục vụ cho QP-AN.*

**Câu 28:** Một trong những đặc trưng của nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân là: *Chỉ có mục đích duy nhất là tự vệ chính đáng.*

**Câu 29:** Một trong những đặc trưng của nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân là: *Nền quốc phòng toàn dân gắn chặt với nền an ninh nhân dân.*

**Câu 30:** Một trong những nội dung xây dựng tiềm lực quân sự, an ninh là : *Xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân vững mạnh toàn diện.*



## BÀI 4 : CHIẾN TRANH NHÂN DÂN BẢO VỆ TỔ QUỐC VIỆT NAM XÃ HỘI CHỦ NGHĨA

**Câu 1:** Đối tượng của chiến tranh nhân dân bảo vệ tổ quốc Việt Nam XHCN là: *Chủ nghĩa đế quốc và các thế lực phản động.*

**Câu 2:** Tiến hành chiến tranh xâm lược nước ta, khó khăn cơ bản của địch:

- *Phải đương đầu với một dân tộc có truyền thống kiên cường bất khuất chống giặc ngoại xâm.*
- *Tiến hành một cuộc chiến tranh phi nghĩa sẽ bị thế giới lên án.*
- *Phải tác chiến trong điều kiện địa hình, thời tiết phức tạp.*

**Câu 3:** Điểm yếu cơ bản của kẻ thù trong chiến tranh nhân dân: *Cuộc chiến tranh phi nghĩa bị nhân loại phản đối.*

**Câu 4:** Tiến hành cuộc chiến tranh xâm lược kẻ thù có điểm mạnh: *Có ưu thế tuyệt đối về quân sự, kinh tế, khoa học quân sự.*

**Câu 5:** Điểm mạnh cơ bản của địch khi tiến hành chiến tranh xâm lược nước ta là: *Tiềm lực kinh tế, quân sự, khoa học công nghệ rất lớn.*

**Câu 6:** Một trong những tính chất của chiến tranh nhân dân bảo vệ tổ quốc: *Là cuộc chiến tranh toàn dân, toàn diện, lấy lượng lực vũ trang ba thứ quân làm nòng cốt.*

**Câu 7:** Chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc của nhân dân ta có mấy tính chất? *Có 3 tính chất.*

**Câu 8:** Một trong những tính chất của chiến tranh nhân dân bảo vệ tổ quốc: *Là cuộc chiến tranh chính nghĩa, tự vệ cách mạng.*

**Câu 9:** Tính hiện đại trong chiến tranh nhân dân bảo vệ tổ quốc ở Việt nam được thể hiện ở chỗ: *Hiện đại về vũ khí, trang bị, tri thức và nghệ thuật quân sự.*

**Câu 10:** Quan điểm thực hiện toàn dân đánh giặc trong chiến tranh nhân dân bảo vệ tổ quốc có ý nghĩa: *Là điều kiện để phát huy cao nhất sức mạnh tổng hợp trong cuộc chiến tranh.*

**Câu 11:** Có mấy quan điểm chính của Đảng ta về chiến tranh nhân dân: *Có 6 quan điểm.*

**Câu 12:** Trong 4 mặt trận sau, mặt trận nào có ý nghĩa quyết định trong chiến tranh: *Mặt trận quân sự.*

**Câu 13:** Theo quan điểm của Đảng ta, yếu tố quyết định thắng lợi trên chiến trường là: *Con người và vũ khí, con người là quyết định.*

**Câu 14:** Một trong những quan điểm của Đảng ta về chuẩn bị cho chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc: *Chuẩn bị mọi mặt trên cả nước, cũng như từng khu vực để đủ sức đánh lâu dài.*

**Câu 15:** Phải kết hợp kháng chiến với xây dựng, vừa chiến đấu vừa sản xuất vì một trong những lý do sau: *Cuộc chiến tranh rất ác liệt, tổn thất về người và vật chất rất lớn.*

**Câu 16:** Trong chiến tranh nhân dân bảo vệ tổ quốc phải kết hợp chặt chẽ giữa: ***Chống địch tấn công từ bên ngoài với bạo loạn lật đổ từ bên trong.***

**Câu 17:** Kết hợp sức mạnh thời đại nhằm: ***Tạo nên sức mạnh tổng hợp bao gồm cả nội lực và ngoại lực.***

**Câu 18:** Tiến hành chiến tranh nhân dân với tinh thần tự lực tự cường nhưng: ***Cần sự giúp đỡ của bạn bè và nhân dân yêu chuộng hoà bình thế giới.***

**Câu 19:** Một trong những nội dung chủ yếu của chiến tranh nhân dân là: ***Tổ chức thế trận chiến tranh nhân dân.***

**Câu 20:** Thế trận chiến tranh nhân dân là: ***Sự tổ chức, bố trí lực lượng để tiến hành chiến tranh và hoạt động tác chiến.***

**Câu 21:** Trong chiến tranh nhân dân bảo vệ tổ quốc, thế trận của chiến tranh được: ***Bố trí rộng trên cả nước, nhưng phải có trọng tâm trọng điểm.***

**Câu 22:** Lực lượng trong chiến tranh nhân dân bảo vệ tổ quốc gồm: ***Lực lượng toàn dân lấy lực lượng vũ trang ba thứ quân làm nòng cốt.***

**Câu 23:** Một trong những âm mưu, thủ đoạn chủ yếu của kẻ thù khi xâm lược nước ta là: ***Kết hợp tiến công quân sự từ bên ngoài vào với bạo loạn lật đổ từ bên trong.***

**Câu 24:** Một trong những âm mưu, thủ đoạn chủ yếu của kẻ thù khi xâm lược nước ta là: ***Đánh nhanh, thắng nhanh.***

**Câu 25:** Lực lượng toàn dân trong chiến tranh nhân dân được tổ chức thành: ***Lực lượng quần chúng rộng rãi và lực lượng quân sự.***

**Câu 26:** Một trong những mục đích của chiến tranh nhân dân Việt Nam là:

- ***Bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất toàn vẹn lãnh thổ.***
- ***Bảo vệ lợi ích quốc gia, dân tộc.***
- ***Bảo vệ Đảng, nhà nước, nhân dân và chế độ xã hội chủ nghĩa.***

**Câu 27:** Một trong những đặc điểm của chiến tranh nhân dân Việt Nam bảo vệ Tổ quốc là: ***Diễn ra khốc liệt, quyết liệt ngay từ đầu.***

**Câu 28:** Quan điểm nào mang tính chủ đạo xuyên suốt trong quá trình tiến hành chiến tranh nhân dân: ***Toàn dân đánh giặc lấy lực lượng vũ trang làm nòng cốt.***

**Câu 29:** Trong các mục tiêu bảo vệ Tổ quốc, cần nắm vững mục tiêu nào? ***Giữ vững ổn định chính trị và môi trường hoà bình, phát triển đất nước theo định hướng XCHN.***

**Câu 30:** Ngày 19/12/1946 Hồ Chí Minh ra lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến thể hiện nội dung gì trong nghệ thuật chiến lược: ***Mở đầu và kết thúc chiến tranh đúng lúc.***

**Câu 31:** Lực lượng vũ trang nhân dân 3 thứ quân của Việt Nam gồm: ***Bộ đội chủ lực, bộ đội địa phương, dân quân tự vệ.***

## BÀI 5 : XÂY DỰNG LỰC LƯỢNG VŨ TRANG NHÂN DÂN

**Câu 1:** Lực lượng vũ trang nhân là: *Là các tổ chức vũ trang và bán vũ trang của nhân dân Việt Nam.*

**Câu 2:** Lực lượng vũ trang nhân dân trong bảo vệ tổ quốc có vị trí: *Là lực lượng nòng cốt của quốc phòng toàn dân và chiến tranh nhân dân.*

**Câu 3:** Đặc điểm liên quan đến xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân: *Có 4 đặc điểm.*

**Câu 4:** Đảng lãnh đạo lực lượng vũ trang nhân dân theo nguyên tắc: *Tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt.*

**Câu 5:** Một trong những quan điểm của Đảng về xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân là: *Tự lực, tự cường xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân.*

**Câu 6:** Cơ quan quản lý lực lượng vũ trang nhân dân: *Nhà nước CHXHCNVN.*

**Câu 7:** Một trong những quan điểm trong xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân là: *Xây dựng LLVTND lấy chất lượng là chính, lấy xây dựng chính trị làm cơ sở.*

**Câu 8:** Đảng CSVN lãnh đạo lực lượng vũ trang trên lĩnh vực: *Trên tất cả các lĩnh vực.*

**Câu 9:** Phương hướng xây dựng lực lượng dân quân tự vệ hiện nay là:

- *Xây dựng rộng khắp.*
- *Chú trọng cả số lượng và chất lượng.*
- *Có kế hoạch bồi dưỡng, đào tạo tốt.*

**Câu 10:** Xây dựng lực lượng vũ trang ND hiện nay có thuận lợi cơ bản: *Đảng có bản lĩnh chính trị vững vàng, tiềm lực, vị thế của nước ta được tăng cường.*

**Câu 11:** Tại sao khi xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân phải tự lực tự cường? *Để giữ vững tính độc lập tự chủ, không bị chi phối ràng buộc.*

**Câu 12:** Đảng CSVN lãnh đạo lực lượng vũ trang theo nguyên tắc: *Lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt.*

**Câu 13:** Nguyên tắc cơ bản nhất trong xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân: *Giữ vững và tăng cường sự lãnh đạo của Đảng CSVN.*

**Câu 14:** Tại sao phải xây dựng quân đội hiện đại: *Nhằm nâng cao sức mạnh chiến đấu cho quân đội.*

**Câu 15:** Xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân phải đảm bảo luôn tôn trọng tư thế sẵn sàng chiến đấu vì: *Đó là chức năng, nhiệm vụ cơ bản, thường xuyên của lực lượng vũ trang nhân dân.*

**Câu 16:** Một trong những phương hướng xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân là: *Xây dựng quân đội, công an nhân dân theo hướng cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại.*

**Câu 17:** Phương hướng xây dựng quân đội nhân dân hiện nay: *Xây dựng QĐND cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại.*



**Câu 18:** Phương hướng xây dựng lực lượng dự bị động viên phải: *Hùng hậu, huấn luyện và quản lý tốt, đảm bảo khi cần động viên nhanh theo kế hoạch.*

**Câu 19:** Một trong những biện pháp chủ yếu trong xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân là: *Từng bước giải quyết yêu cầu về vũ khí, trang bị kỹ thuật cho LLVTND.*

**Câu 20:** Một biểu hiện về sự lãnh đạo theo nguyên tắc: « Truyệch đối, trực tiếp về mọi mặt » của Đảng đối với LLVT là: *Đảng không nhường hoặc chia sẻ quyền lãnh đạo LLVT cho bất cứ giai cấp, tổ chức, lực lượng nào.*

**Câu 21:** Trong đầu tư cho quốc phòng an ninh, xây dựng LLVTND hiện nay còn một mâu thuẫn yếu giữa: *Nhu cầu đầu tư cho quốc phòng an ninh, xây dựng LLVT với khả năng của nền kinh tế.*

**Câu 22:** Lực lượng vũ trang nhân dân Việt nam gồm các tổ chức: *Quân đội, Công an, Dân quân tự vệ.*

**Câu 23:** Yếu tố nào sau đây quyết định nhất đến sức mạnh của lực lượng vũ trang: *Chính trị tinh thần.*

**Câu 24:** Xây dựng quân đội, công an tinh nhuệ trên các lĩnh vực: *Chính trị, tổ chức, kỹ chiến thuật.*

**Câu 25:** Chính quy trong quân đội thể hiện ở chỗ: *Là sự thống nhất về mọi mặt.*

**Câu 26:** Một trong những biện pháp xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân Việt Nam: *Nâng cao huấn luyện, giáo dục, xây dựng và phát triển khoa học quân sự, khoa học công an.*

**Câu 27:** Lực lượng vũ trang nhân dân Việt Nam là: *Các tổ chức vũ trang và bán vũ trang của nhân dân Việt Nam.*

**Câu 28:** Vấn đề quan trọng nhất trong xây dựng LLVT nhân dân Việt Nam là: *Giữ vững nguyên tắc Đảng lãnh đạo LLVT.*

**Câu 29:** Một trong những khó khăn về xây dựng LLVT là: *CNĐQ, các thế lực phản động đẩy mạnh chiến lược “diễn biến hoà bình”.*

**Câu 30:** Thách thức lớn nhất ảnh hưởng đến quá trình xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân hiện đây là gì? *Tụt hậu xa hơn về kinh tế, suy thoái về chính trị, tư tưởng, đạo đức.*

## BÀI 6: KẾT HỢP PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VỚI TĂNG CƯỜNG CUNG CỐ QUỐC PHÒNG AN NINH

**Câu 1:** Một trong những cơ sở lý luận của sự kết hợp kinh tế với quốc phòng – an ninh: *Kinh tế quyết định đến nguồn gốc ra đời, sức mạnh của quốc phòng – an ninh.*

**Câu 2:** Một trong những cơ sở lý luận của sự kết hợp kinh tế và quốc phòng – an ninh: *Quốc phòng an ninh và kinh tế có quan hệ, tác động qua lại lẫn nhau.*

**Câu 3:** Mục đích kết hợp phát triển kinh tế với QP trong giai đoạn hiện nay: *Thực hiện tốt hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.*

**Câu 4:** Quốc phòng là : *Là công việc giữ nước của một quốc gia gồm tổng thể các hoạt động đối nội và đối ngoại.*

**Câu 5:** Mỗi quan hệ giữa kinh tế và quốc phòng:

- *Kinh tế quyết định nguồn gốc ra đời, sức mạnh của quốc phòng, an ninh.*
- *Bản chất của kinh tế-xã hội quyết định bản chất của quốc phòng, an ninh.*
- *Quốc phòng, an ninh tác động trở lại kinh tế theo hướng tích cực hoặc tiêu cực.*

**Câu 6:** Khẳng định : « Thắng lợi hay thất bại của chiến tranh đều phụ thuộc vào kinh tế » là của: *Ph. Ăngghen.*

**Câu 7:** « Động vi binh tĩnh vi dân » nghĩa là: *Khi đất nước có chiến tranh làm người lính, đất nước bình yên làm người dân phát triển xây dựng kinh tế.*

**Câu 8:** Một trong những chủ trương của Đảng ta đã từng thực hiện về kết hợp kinh tế và quốc phòng an ninh là: *Vừa kháng chiến, vừa kiến quốc.*

**Câu 9:** Mục tiêu phát triển kinh tế xã hội của nước ta đến năm 2020 là: *Đến năm 2020 nước ta cơ bản trở thành một nước CN theo hướng hiện đại.*

**Câu 10\*:** Một trong những nội dung kết hợp phát triển kinh tế - xã hội với tăng cường củng cố quốc phòng – an ninh là: *Kết hợp trong xác định chiến lược phát triển kinh tế - xã hội.*

**Câu 11\*:** Kết hợp kinh tế với quốc phòng – an ninh trong phát triển các vùng lãnh thổ cần phải quan tâm: *Kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế - xã hội với xây dựng lực lượng, thế trận quốc phòng – an ninh.*

**Câu 12:** Kết hợp phát triển kinh tế - xã hội với tăng cường củng cố quốc phòng – an ninh thì lĩnh vực nào đóng vai trò là động lực, là nền tảng cho sự phát triển? *Khoa học, công nghệ và giáo dục.*

**Câu 13:** Một trong những nội dung kết hợp KT với QP trong giai đoạn hiện nay là: *Kết hợp kinh tế với quốc phòng trong các ngành, các lĩnh vực kinh tế chủ yếu.*

**Câu 14:** Một trong những nội dung kết hợp kinh tế với quốc phòng – an ninh ở các vùng kinh tế trọng điểm: *Phát triển kinh tế phải đáp ứng nhu cầu dân sinh thời bình và nhu cầu chi viện cho chiến trường khi có chiến tranh.*

**Câu 15:** Kết hợp kinh tế với quốc phòng, an ninh hiện nay cả nước chia thành những vùng kinh tế trọng điểm: ***Miền Bắc, Miền Trung, Miền Nam.***

**Câu 16:** Một trong những nội dung kết hợp kinh tế với quốc phòng – an ninh ở vùng biển, đảo cần tập trung là: ***Có cơ chế chính sách thoả đáng để động viên khích lệ dân ra đảo bám trụ làm ăn lâu dài.***

**Câu 17\*:** Một trong những nội dung kết hợp KT với QP-AN trong giai đoạn hiện nay: ***Kết hợp trong thực hiện nhiệm vụ chiến lược bảo vệ Tổ quốc.***

**Câu 18:** Một trong các nội dung kết hợp kinh tế với quốc phòng – an ninh trong công nghiệp là: ***Phải kết hợp ngay từ khâu quy hoạch, bố trí các đơn vị kinh tế của ngành công nghiệp.***

**Câu 19:** « Dựng nước đi đôi với giữ nước » có ý nghĩa đối với nước ta: ***Là quy luật tồn tại và phát triển của dân tộc ta.***

**Câu 20:** Về kết hợp kinh tế với quốc phòng – an ninh trong lâm nghiệp cần tập trung: ***Đẩy mạnh phát triển trồng rừng gắn với công tác định canh định cư xây dựng các cơ sở chính trị.***

**Câu 21:** Một nội dung kết hợp kinh tế với quốc phòng – an ninh trong xây dựng công trình: ***Công trình nào, ở đâu đều phải tính đến yếu tố tự bảo vệ và chuyển hoá phục vụ cho QP-AN.***

**Câu 22:** Một trong những giải pháp để thực hiện kết hợp kinh tế với quốc phòng – an ninh là phải tăng cường: ***Sự lãnh đạo của Đảng, hiệu lực quản lý nhà nước của chính quyền các cấp.***

**Câu 23:** Đối tượng bồi dưỡng kiến thức kết hợp phát triển kinh tế - xã hội với quốc phòng – an ninh cần tập trung: ***Cán bộ chủ trì các cấp bộ, ngành, đoàn thể từ trung ương đến cơ sở.***

**Câu 24:** Hiện nay nước ta có mấy vùng kinh tế trọng điểm? ***3 vùng.***

**Câu 25:** Một trong những nội dung kết hợp phát triển KT-XH với tăng cường, củng cố QP-AN trong giao thông vận tải: ***Xây dựng kế hoạch động viên giao thông vận tải cho thời chiến.***

**Câu 26:** Một trong những nội dung kết hợp phát triển KT-XH với tăng cường, củng cố QP-AN ở vùng núi biên giới: ***Tổ chức tốt định canh định cư, có chính sách phù hợp để động viên điều chỉnh dân số từ nơi khác đến.***

**Câu 27:** Một trong những nội dung kết hợp phát triển KT-XH với tăng cường củng cố QP-AN trong khoa học và công nghệ, giáo dục là:

- ***Coi trọng giáo dục bồi dưỡng nhân lực, đào tạo nhân tài của đất nước.***
- ***Coi trọng đầu tư phát triển khoa học công nghệ của đất nước.***

**Câu 28:** Kết hợp kinh tế với quốc phòng, an ninh trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội được thể hiện: ***Ngay trong việc xây dựng chiến lược phát triển kinh tế của quốc gia.***



**Câu 16:** « Biết địch biết ta trăm trận trăm thắng » muốn nói đến nội dung nào của nghệ thuật quân sự Việt Nam từ khi có Đảng lãnh đạo: ***Đánh giá đúng kẻ thù.***

**Câu 17:** Khi Mỹ xâm lược Việt Nam, Đảng ta nhận định: ***Mỹ giàu nhưng không mạnh.***

**Câu 18:** Về chiến lược quân sự chúng ta thường mở đầu chiến tranh vào thời điểm:

***Chúng ta đã đáp ứng được mọi điều kiện của hoàn cảnh lịch sử.***

**Câu 19:** Phương châm tiến hành chiến tranh của Đảng ta là: ***Tự lực cánh sinh, đánh lâu dài, dựa vào sức mình là chính.***

**Câu 20:** Một nội dung trong phương thức tiến hành chiến tranh nhân dân ở Việt Nam là: ***Tấn công địch bằng 2 lực lượng, 3 mũi giáp công, 3 vùng chiến lược.***

**Câu 21\*:** Một số loại hình chiến dịch cơ bản trong nghệ thuật quân sự Việt Nam: ***Chiến dịch tiến công, phản công, phòng ngự, phòng không, tiến công tổng hợp.***

**Câu 22:** Chiến dịch Việt Bắc – Thu Đông (1947), Chiến dịch Đường 9 – Nam Lào thuộc loại hình chiến dịch: ***Chiến dịch phản công.***

**Câu 23:** Trong chiến dịch Điện Biên Phủ, chúng ta đã thay đổi phương châm tác chiến đó là: ***Từ đánh nhanh, thắng nhanh sang đánh chắc, tiến chắc.***

**Câu 24:** Chiến dịch nào sau đây là chiến dịch phản công: ***Chiến dịch Việt Bắc - 1947.***

**Câu 25:** Mặt trận binh vận có ý nghĩa: ***Làm tan rã hàng ngũ địch, hạn chế thấp nhất tổn thất của ta.***

**Câu 26\*:** Chiến thuật thường vận dụng trong giai đoạn đầu kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ: ***Tập kích, phục kích, vận động tiến công.***

**Câu 27\*:** Một trong những bài học kinh nghiệm về nghệ thuật quân sự Việt Nam được vận dụng hiện nay là: ***Tích cực chủ động tiến công.***

**Câu 28:** Một trong những bài học kinh nghiệm về nghệ thuật quân sự cần quán triệt là: ***Nghệ thuật tạo sức mạnh tổng hợp bằng mưu kế, thế, thời, lực.***

**Câu 29:** Các loại hình chiến dịch trong nghệ thuật quân sự Việt Nam:

- ***Tiến công, tiến công tổng hợp, phản công.***
- ***Phòng ngự, phòng không.***

**Câu 30:** Nghệ thuật đánh giặc của ông cha ta là:

- ***Lấy nhỏ đánh lớn, lấy ít địch nhiều, lấy yếu chống mạnh.***
- ***Chiến tranh nhân dân, thực hiện toàn dân đánh giặc.***
- ***Nghệ thuật kết hợp đấu tranh giữa các mặt trận.***

**Câu 31:** Một trong những nội dung của chiến lược quân sự là: ***Đánh giá đúng kẻ thù.***

**Câu 32:** Một trong những lý do làm cho cuộc kháng chiến chống quân Minh của nhà Hồ thất bại là vì: ***Nhà Hồ đã thiên về phòng thủ, dẫn đến sai lầm trong chỉ đạo chiến lược.***

**Câu 33:** Chiến dịch Điện Biên Phủ, Chiến dịch Tây Nguyên, Chiến dịch Hồ Chí Minh thuộc loại hình chiến dịch nào? ***Chiến dịch tiến công.***

**Câu 34:** Xác định đúng đối tượng tác chiến thuộc nội dung nào của nghệ thuật quân sự Việt Nam từ khi có Đảng lãnh đạo: ***Chiến lược quân sự.***